

Số: 14/NQ-HĐND

Thuận Châu, ngày 09 tháng 10 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Thuận Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU  
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2014; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đầu tư công; Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 119/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh Sơn La về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn bổ sung cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 2), vốn các chương trình mục tiêu quốc gia và vốn ngân sách trung ương hỗ trợ làm nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2019 của HĐND huyện về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Thuận Châu;

Xét Tờ trình số 353/TTr-UBND ngày 07/10/2019 của UBND huyện Thuận Châu; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-KTXH ngày 07/10/2019 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND huyện khoá XX,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 với các nội dung sau:

**I. Nguyên tắc điều chỉnh**

1. Tuân thủ theo đúng Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ và của tỉnh.



2. Điều chỉnh trong nội bộ nguồn vốn; đảm bảo đúng đối tượng đầu tư của từng nguồn vốn và không vượt quá số vốn đã được cấp có thẩm quyền thông báo trong giai đoạn 2016-2020.

3. Các công trình điều chỉnh, bổ sung phải đảm bảo mức đóng góp của người dân theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền.

## **II. Phương án điều chỉnh**

### **1. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

**1.1. Điều chỉnh giảm:** Số vốn điều chỉnh giảm của các dự án là 4.609,2 triệu đồng, bao gồm:

- Dừng triển khai 02 dự án, số vốn bố trí 2.978,3 triệu đồng (trong đó: 01 dự án NSH bản Hồng, xã Mường Khiêng để chuyển đổi sang đầu tư bằng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM: 1.170,0 triệu đồng; 01 dự án Thủy lợi bản Thắm, bản Lạnh, xã Tông Lạnh do không đảm bảo tính khả thi: 1.808,3 triệu đồng).

- Giảm kế hoạch vốn 25 dự án triển khai năm 2018-2019 do hết khối lượng thanh toán: 1.630,9 triệu đồng.

**1.2. Điều chỉnh tăng:** Số vốn điều chỉnh tăng cho các dự án là 4.609,2 triệu đồng, bao gồm:

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 01 dự án do tăng quy mô theo tình hình sáp nhập bản (Nâng cấp nước sinh hoạt bản Co Tra, xã Púng Tra) số vốn ngân sách nhà nước điều chỉnh tăng: 675,0 triệu đồng.

- Điều chỉnh mức vốn cho dự án chuyển tiếp năm 2018: 41,8 triệu đồng.

- Bổ sung danh mục 03 dự án (Thủy lợi bản Củ A - Păn Nà, bản Thắm, bản Lạnh, xã Tông Lạnh; Đường vào bản Lạn, xã Mường Khiêng; Thủy lợi phai Tát Ếo bản Mầu Thái, xã Phổng Lập), tổng mức đầu tư 4.149,9 triệu đồng với số vốn ngân sách nhà nước bố trí: 3.892,4 triệu đồng.

**1.3. Số dự án sau điều chỉnh, bổ sung:** 97 dự án, tổng mức đầu tư 148.967,9 triệu đồng; tổng nhu cầu vốn giai đoạn 2016-2020 là 137.799,8 triệu đồng (trong đó: NSTW: 127.313,0 triệu đồng và nhân dân đóng góp 10.486,8 triệu đồng).

### **2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**

**2.1. Điều chỉnh giảm:** Số vốn điều chỉnh giảm của các dự án là 6.945,8 triệu đồng, bao gồm:

- Dừng triển khai 03 dự án do không đảm bảo tính khả thi, tổng số vốn bố trí: 1.141,8 triệu đồng (trong đó: dự án Cầu qua suối Nà Hạt, xã Púng Tra 419,8 triệu đồng; Đường bê tông bản Ten Muông, xã Chiềng Bôm: 382,5 triệu đồng và Đường bê tông bản Hua Ty B, xã Chiềng Bôm: 369,0 triệu đồng).

- Điều chỉnh danh mục 01 dự án (Cầu qua suối bản Lạn, xã Mường Khiêng đổi thành dự án Đường vào bản Lạn, xã Mường Khiêng và đổi sang nguồn Chương trình MTQG GNBV), số vốn bố trí: 792,0 triệu đồng.

- Giảm kế hoạch vốn 59 dự án triển khai năm 2018-2019 do hết khối lượng thanh toán: 2.656,0 triệu đồng.

- Điều chỉnh kế hoạch vốn 01 dự án triển khai năm 2020: 42,5 triệu đồng.



- Kế hoạch vốn chưa phân bổ: 2.313,5 triệu đồng (do dừng các dự án xây dựng cầu theo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 486/BCTĐ-SKHĐT ngày 02/7/2019 và dự án Cầu bản Nà Tỏi, xã Bon Phặng đã đầu tư bằng nguồn vốn tài trợ).

**2.2. Điều chỉnh tăng:** Số vốn điều chỉnh tăng cho các dự án là 6.945,8 triệu đồng, bao gồm:

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư cho 03 dự án do bổ sung quy mô theo nhu cầu thực tế (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng trường THCS Mường Bám; Sửa chữa NSH bản Dồm, xã Púng Tra và Nhà lớp học trường Mầm non 2/9 Bó Mười, xã Bó Mười) và 01 dự án tăng vốn bố trí (Nhà văn hóa bản Đông, xã Chiềng Ly), tổng số vốn ngân sách nhà nước điều chỉnh tăng: 1.830,5 triệu đồng.

- Bổ sung danh mục 04 dự án (NSH bản Khiêng, xã Mường Khiêng; Thủy lợi bản Pom Khoảng, xã Chiềng Bôm; Thủy lợi bản Lầy, xã Bon Phặng; Thủy lợi phai Nhạp - Nà Lầu, xã Nậm Lầu), tổng mức đầu tư 5.489,66 triệu đồng với số vốn ngân sách nhà nước bố trí: 5.115,3 triệu đồng.

**2.3. Số dự án sau điều chỉnh, bổ sung:** 189 dự án, tổng mức đầu tư 236.981,8 triệu đồng; tổng nhu cầu vốn giai đoạn 2016-2020 là 213.629,8 triệu đồng (trong đó: NSTW: 194.596 triệu đồng và nhân dân đóng góp 19.033,8 triệu đồng).

**III. Kế hoạch đầu tư công sau điều chỉnh:** Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 513.975 triệu đồng, bao gồm:

1. Vốn XDCB tập trung ngân sách huyện là 103.780 triệu đồng.
2. Nguồn thu tiền sử dụng đất là 48.626 triệu đồng.
3. Nguồn bổ sung cân đối ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 10.000 triệu đồng.
4. Nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 194.596 triệu đồng.
5. Nguồn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 127.313 triệu đồng.
6. Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg và Nghị quyết 63/NQ-CP của Chính phủ là 29.660 triệu đồng.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của nhà nước về đầu tư, xây dựng.
2. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, Đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Nghị quyết này điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều 1, Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2019 của HĐND huyện.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày HĐND huyện thông qua.

Nghị quyết này được HĐND huyện Thuận Châu khóa XX - Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 08 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Văn phòng HĐND; UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trong huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, Kiên 180b.

**CHỦ TỊCH**



**Thào A Súa**